

Số: 23/2026/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 31 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã
thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của
Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 90/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông
nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3
năm 2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; số 358/2025/NĐ-CP
ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các
Chương trình mục tiêu quốc gia; số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản
được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP; số 53/2024/NĐ-CP
ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài
nguyên nước, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 23/2026/NĐ-CP; số
33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 quy định chi tiết một số điều của
Pháp lệnh Quản lý thị trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
241/2025/NĐ-CP; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi
tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4*

năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí; số 143/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét Tờ trình số 6198/TTr-UBND ngày 22 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 578/BC-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của các Ban của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Ủy ban nhân dân tỉnh.
- b) Các sở, ban, ngành tỉnh.
- c) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.
- d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh phải

đảm bảo tuân thủ theo Hiến pháp, pháp luật và theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, pháp luật chuyên ngành và các quy định có liên quan.

2. Việc phân cấp phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được phân cấp và đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Việc phân cấp phải bảo đảm công khai, minh bạch, thống nhất, thông suốt, kịp thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Điều 3. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Lĩnh vực tài chính, đầu tư

a) Quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo dự án thành phần, danh mục, mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án đầu tư công bao gồm các thông tin: Tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm, cơ cấu nguồn vốn, quy mô, tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện, các thông tin có liên quan đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và giao chi tiết, điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp đến dự án thành phần, nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, mức vốn bố trí đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách địa phương trong các trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 71 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 mà làm thay đổi tổng mức vốn, danh mục dự án trung hạn và hằng năm đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

c) Quyết định giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách nhà nước quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 88 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15.

d) Quy định mức chi cụ thể cho một số nhiệm vụ của công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh quy định tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

đ) Quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

e) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương quy định tại điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

f) Quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14.

g) Quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đối với các dự án vốn ngân sách trung ương quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 33 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15.

2. Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

a) Quyết định chủ trương, điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trừ trường hợp dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 8 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15.

b) Quyết định bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14.

c) Quyết định danh mục các khu vực thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước mà không phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy định tại điểm b khoản 2 Điều 47 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP.

d) Cho ý kiến quyết định điều chỉnh đưa hồ, ao, đầm ra khỏi danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh quy định tại điểm b khoản 3 Điều 58 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 30 Điều 1 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP.

đ) Quyết định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lai Châu quy định tại điểm h khoản 1 Điều 80 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 17 Điều 3 Luật số 146/2025/QH15.

3. Lĩnh vực xây dựng

a) Ban hành kế hoạch chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường quy định tại khoản 3 Điều 75 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

b) Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ để bố trí cho đối tượng đến công tác tại địa phương thuê quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

4. Lĩnh vực công thương

Quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Lai Châu quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 241/2025/NĐ-CP.

5. Lĩnh vực y tế

Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu quy định tại khoản 6 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

6. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Quyết định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên, trường năng khiếu trên địa bàn tỉnh Lai Châu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

Điều 4. Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã

Quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo dự án thành phần, danh mục, mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án đầu tư công bao gồm các thông tin: tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm, cơ cấu nguồn vốn, quy mô, tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện, các thông tin có liên quan đối với vốn giao cho cấp xã và giao chi tiết, điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp đến dự án thành phần, nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, mức vốn bố trí đối với vốn giao cho cấp xã quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế, quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 7 năm 2026.
2. Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu ban hành tại Nghị quyết số 84/NQ-HĐND tỉnh ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu được tiếp tục áp dụng cho đến khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo thẩm quyền tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết này.
3. Đối với dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư nhưng trong chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư dự án chưa có nội dung dự kiến quy mô diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư thì Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương, điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

4. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật quy định nhiệm vụ phân cấp được viện dẫn tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, dẫn đến có điều chỉnh về tên nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XVI, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Công thương, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Minh Ngân